

Số: /UBND-TNMT

Chi Lăng, ngày tháng 01 năm 2024

V/v triển khai đăng ký đất đai,
cấp Giấy chứng nhận quyền
sử dụng đất cho cộng đồng
dân cư đang sử dụng đất tín
ngưỡng.

Kính gửi:

- UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện;
- Các cơ quan, đơn vị: Phòng Tài nguyên và Môi trường;
Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

Thực hiện Khoản 5¹ Điều 100 và Khoản 2² Điều 105 Luật Đất đai năm 2013; Kết luận thanh tra số 2134/KL-TGCP ngày 17/11/2023 của Ban Tôn giáo Chính phủ về việc thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo tại Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh thực hiện Kết luận thanh tra của Ban Tôn giáo Chính phủ về việc thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo tại Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Công văn số 234/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 23/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về việc hướng dẫn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho cộng đồng dân cư đang sử dụng đất tín ngưỡng.

Để tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai liên quan đến tín ngưỡng và khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được nêu ra tại Kết luận thanh tra số 2134/KL-TGCP ngày 17/11/2023 của Ban Tôn giáo Chính phủ. UBND huyện chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. UBND các xã, thị trấn rà soát tình hình quản lý, sử dụng đất của cộng đồng dân cư đang sử dụng đất tín ngưỡng trên địa bàn. Triển khai thực hiện đăng ký đất đai, hướng dẫn thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho cộng đồng dân cư đang sử dụng đất tín ngưỡng theo quy định. Về thành phần hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm các giấy tờ:

¹ Điều 100. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất

...5. Cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có công trình là đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ; đất nông nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 131 của Luật này và đất đó không có tranh chấp, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất xác nhận là đất sử dụng chung cho cộng đồng thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

² Điều 105. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

...2. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.

- Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (theo Mẫu số 04a/ĐK);

- Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (sau đây gọi là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP), được sửa đổi bổ sung tại Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ đối với trường hợp đăng ký về quyền sử dụng đất;

- Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP đối với trường hợp đăng ký về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Trường hợp đăng ký về quyền sở hữu nhà ở hoặc công trình xây dựng thì phải có sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng đã có sơ đồ phù hợp với hiện trạng nhà ở, công trình đã xây dựng);

- Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).

- Trường hợp có đăng ký quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề phải có hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề, kèm theo sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phần diện tích thửa đất mà người sử dụng thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế.

Về trình tự, thủ tục giải quyết hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận, được thực hiện theo quy định tại Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (trong đó: hồ sơ được nộp tại UBND cấp xã hoặc nộp tại Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai).

2. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện thực hiện hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với người sử dụng đất, UBND cấp xã về các thủ tục đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

3. Chế độ báo cáo

UBND cấp xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện báo cáo kết quả về UBND huyện qua Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trước ngày 15/6 hàng năm (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 15/12 hàng năm (đối với báo cáo năm). Nội dung báo cáo cần thể hiện được số lượng, số lượt tương tự báo cáo kết quả đăng ký đất đai định kỳ: hướng dẫn lập hồ sơ; kết quả tiếp nhận, xử lý, luân chuyển hồ sơ; xử lý vi phạm.

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện đôn đốc việc thực hiện báo cáo, tổng hợp báo cáo định kỳ kết quả thực hiện, tham mưu báo cáo của UBND huyện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh trước ngày 20/6 hàng năm (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 20/12 hàng năm (đối với báo cáo năm).

Trên đây là nội dung yêu cầu của UBND huyện Chi Lăng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh; } (b/c)
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TNMT, LAT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Nghĩa